

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 481/2020/HSST

Ngày: 29/10/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Thu Thuận

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Lành

2. Ông Lê Văn Ninh

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Hà Thị Thanh Huyền- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 483/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 497/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 đối với:

**Bị cáo Phan Thanh V**, sinh ngày 31/10/1970

ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 7, phường QV, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày ; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phan Thanh Lạc (đã chết) và con bà Trần Thị L, sinh năm 1933. Gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ tám; Có vợ thứ nhất Nguyễn Thị H, sinh năm 1973 (Đã ly hôn) có 01 con chung với H sinh năm 1995; Vợ thứ 2 Lý Thị Ph, sinh năm 1984; Có 02 con chung với Ph, lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Nhân thân: Tại quyết định số 2787 ngày 28/3/2011 của UBND thành phố Thái Nguyên về việc đưa người nghiện ma túy vào chữa bệnh, học tập tại trung tâm chữa bệnh – Giáo dục- Lao động- Xã hội thành phố Thái Nguyên đối với V, thời hạn 20 tháng. Đã chấp hành xong ngày 14/3/2013.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2020 đến nay.

*(Có mặt tại phiên tòa)*

**\*Người chứng kiến:** Anh Hà Anh T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 4, phường QT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. *(Vắng mặt tại phiên tòa)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 9 giờ 30 phút ngày 17/8/2020 tổ công tác Công an phường QT, thành phố TN đang làm nhiệm vụ tại khu vực nhà văn hóa, thuộc tổ 01 của phường, phát hiện 01 người nam giới có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác tiến hành kiểm tra. Người nam giới tự khai tên là Phan Thanh V. V tự giác giao nộp 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột trắng (theo V khai là Heroine) tại túi quần bên trái đang mặc. Tổ công tác đã tiến đã tiến hành niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Cùng ngày, cơ quan Công an đã tiến hành cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng, thu giữ của Phan Thanh V có trọng lượng 0,148 gam, và lấy mẫu vật gửi giám định ký hiệu A.

Tại bản kết quả giám định số 1082/KL- KTHS ngày 25/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,148 gam.

Tại cơ quan điều tra, Phan Thanh V khai nhận: Khoảng 9 giờ ngày 17/8/2020, V đi xe ôm từ nhà đến khu vực xóm Đồng Xe, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi V gặp và mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 gói Heroine, với giá 100.000 đồng, mua xong V cầm Heroine vừa mua được cho vào túi quần bên trái đang mặc đi về đến khu vực tổ 01, phường QT, thành phố TN thì bị phát hiện bắt quả tang như nêu trên.

Lời khai nhận tội của Phan Thanh V phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì niêm phong ký hiệu A. Hiện được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 489/CT-VKSTPTN ngày 10/10/2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố Phan Thanh V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Thanh V khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và như bản cáo trạng đã mô tả.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Thanh V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phan Thanh V từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Xét nhân thân và điều kiện kinh tế của bị cáo, đề nghị

Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A bên trong chứa ma túy.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến cũng không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 9 giờ 30 phút ngày 17/8/2020 tại tổ 01, phường QT, thành phố TN, Phan Thanh V đang có hành vi tàng trữ 0,148 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường QT, thành phố TN phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng nêu trên.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo đã biết ma túy là chất cấm, được Nhà quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ để sử dụng cho bản thân với khối lượng 0,148gam Heroine. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

#### **Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a)...*

*c)Heroine... có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 0,5 gam.*

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây khánh kiệt về kinh tế, suy kiệt giống nòi, do đó Đảng và Nhà nước ta đã kiên quyết bài trừ tệ nạn này ra khỏi xã hội. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và ngăn ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Hơn nữa bị cáo là người có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội, điều đó chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật kém. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy, cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo thấy được sự nghiêm khắc của pháp luật, biết tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người lương thiện.

Với nhân thân như vậy, mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa bị cáo khai là người nghiện ma túy, không có tài sản, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A bên trong chứa ma túy.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Phan Thanh V 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ theo Phan Thanh V khai mua của 01 người đàn ông không quen biết ở khu vực xóm Đồng Xe, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên và 01 người đi xe ôm không quen biết chở V đi mua ma túy. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ của những người trên, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ, xử lý.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Phan Thanh V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh V 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo Phan Thanh V 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

**2. Vật chứng của vụ án:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu A. Mặt sau phong bì có chữ ký của đồng chí Trương Đăng T – Cán bộ phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên và đồng chí Ma Triệu V – Cán bộ Công an thành phố Thái Nguyên cùng 02 dấu tròn đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 19 ngày 09/10/2020 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

**3. Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phan Thanh V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo
- Lưu HS; lưu BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Ngô Thị Thu Thuận**









